

Số: /KH-THCSND

Tân Hồng, ngày tháng 03 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Thi đua chuyên đề “Xây dựng nhà vệ sinh Xanh - Sạch - Đẹp - Thân thiện”**

Căn cứ Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Hồng về việc phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 218/KH-PGDĐT ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Phòng GDĐT huyện Tân Hồng về việc phát động phong trào thi đua chuyên đề “Xây dựng nhà vệ sinh Xanh - Sạch - Đẹp - Thân thiện” (NVSXSĐTT);

Nay trường THCS Nguyễn Du xây dựng Kế hoạch thi đua chuyên đề “Xây dựng nhà vệ sinh Xanh - Sạch - Đẹp - Thân thiện” (NVSXSĐTT), cụ thể như sau:

#### **A. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:**

##### **I. Mục đích**

- Nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và sự quan tâm của phụ huynh học sinh trong công tác quản lý nhà vệ sinh trong trường học.

- Nâng cao nhận thức, thái độ đúng của học sinh (HS) về nước sạch, vệ sinh cá nhân (VSCN), vệ sinh môi trường (VSMT); cải thiện hành vi VSCN và VSMT của HS; đảm bảo việc sử dụng và bảo quản tốt công trình vệ sinh trong trường học.

- Phát huy ý thức của HS trong việc sử dụng, bảo quản công trình vệ sinh, bảo vệ nguồn nước, giữ gìn VSCN, VSMT; khích lệ khả năng sáng tạo, tinh thần đồng đội của HS.

- Có sự tham gia của nhà trường, giáo viên, HS, cha mẹ học sinh (CMHS); thúc đẩy sự quan tâm, hỗ trợ của các cấp chính quyền địa phương, nhà trường, CMHS, các tổ chức đoàn thể để chỉnh trang, nâng cấp nhà vệ sinh bình thường thành NVXSĐTT góp phần nâng cao công tác chăm sóc sức khỏe, tạo môi trường học tập tốt hơn cho HS.

##### **II. Yêu cầu:**

Trên cơ sở công trình nhà vệ sinh có sẵn, nhà trường tổ chức chỉnh trang, nâng cấp, cải tạo, trang trí, bổ sung thiết bị đồ dùng dụng cụ nhà vệ sinh và phát động các phong trào như trồng, chăm sóc cây xanh, trang trí, duy trì công tác vệ

sinh và triển khai hiệu quả mô hình theo các tiêu chí Xanh, Sạch, Đẹp và Thân thiện.

Phát huy vai trò của các đoàn thể, Ban đại diện CMHS trong phát động phong trào thi đua, trong công tác Xã hội hóa để cải tạo, nâng cao chất lượng các nhà vệ sinh trong trường học.

Nhà vệ sinh đảm bảo tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

## **B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **I. Đối tượng, quy mô:**

- Tất cả giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường cùng tham gia.
- Mời các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, hội CMHS cùng hưởng ứng.

### **II. Thời gian thực hiện:**

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hiện :Từ tháng 3 năm 2022;Tùy theo các nội dung cụ thể trong thi đua các bộ phận có thời gian tiến hành theo từng giai đoạn và hoàn thành chậm nhất đầu tháng 10/2022;

- Kiểm tra, đánh giá các nội dung triển khai thực hiện: trong tháng 10/2022;

-Báo cáo tổng kết phong trào thi đua: vào Ngày Nhà vệ sinh thế giới 19/11/2022.

### **III. Nội dung thi đua, thực trạng và giải pháp thực hiện:**

#### **1. Tiêu chuẩn điều kiện:**

##### **1.1 Nội dung thi đua:**

- Đảm bảo đúng tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Các nhà vệ sinh ở trạng thái phải hoạt động bình thường, đang sử dụng và đã được sử dụng liên tục từ 06 tháng trở lên.

##### **1.2 Thực trạng:**

- Nhà vệ sinh giáo viên: phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt; đối với nam 01 chậu xí/14 người, 01 chậu rửa tay; đối với nữ 01 chậu xí/12 người, 01 chậu rửa tay, đặt ở vị trí thuận tiện cho sử dụng, không làm ảnh hưởng môi trường;

- Nhà vệ sinh học sinh: phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt: đối với nam 05 chậu tiểu/75 HS, 03 chậu xí/75 HS, 01 chậu rửa tay; đối với nữ 04 chậu xí/75 HS , 01 chậu rửa tay. Khu vệ sinh riêng biệt đặt ở vị trí thuận tiện cho sử dụng, không làm ảnh hưởng môi trường;

**Tất cả nhà vệ trên đều đưa vào khai thác sử dụng trên 6 tháng.**

**- Diện tích: nhà VS nam 39,6 m<sup>2</sup>/ 75 HS; nhà VS nữ 13,9m<sup>2</sup>/75 HS. Tổng diện tích 53,55m<sup>2</sup>/170 HS, đạt 0.306m<sup>2</sup>/HS ( quy định 0,06m<sup>2</sup>/HS)**

1.3:Giải pháp thực hiện:

So với quy định, nhà vệ sinh giáo viên và học sinh đảm bảo tương đối và phù hợp với yêu cầu. Tuy nhiên theo định mức còn thiếu 01 chậu xí nam và 01 chậu xí nữ ,vì vậy nhà trường đánh giá không thiếu nghiêm trọng và sẽ có hướng đề nghị cấp trên xây thêm nhà vệ sinh học sinh khi quy mô HS tăng lên nhiều trong thời gian tới.

## **2. Tiêu chuẩn xây dựng nhà vệ sinh Xanh**

2.1 Nội dung thi đua:

- Không gian sạch sẽ, thoáng mát;
- Có cây xanh gồm những chậu cây cảnh, giỏ treo cây xanh ở trong và xung quanh khu vực nhà vệ sinh.
- Đặc biệt là những loại cây xanh có khả năng khử mùi, hút khí độc.

2.2Thực trạng:

- Không gian sạch sẽ, thoáng mát;
- Chưa cây xanh gồm những chậu cây cảnh, giỏ treo cây xanh ở trong và xung quanh khu vực nhà vệ sinh.
- Đặc biệt chưa có những loại cây xanh có khả năng khử mùi, hút khí độc.

2.3 Giải pháp thực hiện:

- Liên Đội lập kế hoạch thi đua trồng và chăm sóc cây để đảm bảo nhà vệ sinh có thêm nhiều cây xanh theo nhu cầu.Thời gian hoàn thành cuối tháng 5/2021

- Nhà trường phối hợp với Hội CMHS cùng tham gia hỗ trợ kinh phí.

## **3. Tiêu chuẩn xây dựng nhà vệ sinh Sạch**

3.1 Nội dung:

- Sàn nhà, hành lang nhà vệ sinh khô sạch, không có mùi hôi;
- Bồn cầu, hố tiêu không đóng bẩn;
- Chỗ rửa tay không bị đọng nước dưới sàn;
- Giấy chùi sau khi sử dụng phải bỏ vào hố tiêu hoặc bỏ vào dụng cụ chứa có nắp đậy;
- Không cảm thấy nặng mùi phân hoặc nước tiểu trong nhà vệ sinh.

3.2 Thực trạng:

- Sàn nhà, hành lang nhà vệ sinh chưa thường xuyên lau chùi nên đôi lúc còn ẩm, chưa sạch sẽ, có mùi hôi;

- Bồn cầu, hồ tiêu còn đóng bản;
- Chỗ rửa tay một số nơi bị đọng nước dưới sàn;
- Giấy chùi sau khi sử dụng bỏ vào dụng cụ chứa chưa có nắp đậy;

### 3.3 Giải pháp thực hiện:

-Nhà trường trang bị thêm các dụng cụ vệ sinh cho đầy đủ và đúng quy định.

- Công tác đảm bảo thường xuyên khô, sạch, không có mùi hôi đòi hỏi cần phải có nhân viên hoặc tình nguyện viên thực hiện. Vì vậy, nhà trường phải có kế hoạch xã hội hóa công tác này hoặc thống nhất bàn giao cho liên đội triển khai thực hiện.

## **4. Tiêu chuẩn xây dựng nhà vệ sinh Đẹp**

### 4.1 Nội dung:

- Trang trí nhà vệ sinh có tranh ảnh phù hợp;
- Nhà vệ sinh có ánh sáng đầy đủ;
- Có lắp đặt hệ thống âm thanh thường xuyên để nhắc nhở về hướng dẫn sử dụng công trình vệ sinh, hướng dẫn rửa tay kết hợp với nhạc nhẹ nhàng, êm tai.

### 4.2 Thực trạng:

- Chưa có trang trí tranh ảnh làm đẹp, nhà vệ sinh nữ chưa thoáng, ánh sáng tự nhiên chưa đầy đủ.

- Chưa lắp đặt hệ thống âm thanh thường xuyên để nhắc nhở về hướng dẫn sử dụng công trình vệ sinh, hướng dẫn rửa tay kết hợp với nhạc nhẹ nhàng, êm tai.

### 4.3 Giải pháp:

- Chuyên trách đội phối hợp GV dạy họa lập kế hoạch trang trí ảnh ảnh phù hợp.

- Nhà trường áp dụng lắp đặt hệ thống âm thanh thường xuyên để nhắc nhở về hướng dẫn sử dụng công trình vệ sinh, hướng dẫn rửa tay kết hợp với nhạc nhẹ nhàng, êm tai.

## **5. Tiêu chuẩn xây dựng nhà vệ sinh Thân thiện**

### 5.1 Nội dung:

- Bố trí, sắp xếp, lắp đặt trang thiết bị, dụng cụ nhà vệ sinh khoa học, phù hợp với lứa tuổi, phân biệt khu giáo viên, học sinh trai và học sinh gái.

- Trang bị dụng cụ chứa rác có nắp đậy trong mỗi hồ tiêu;

- Bố trí chỗ rửa tay (*trong nhà vệ sinh hoặc ngay liền kề*), có nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch diệt khuẩn;

- Phần trên nhà vệ sinh có mái lợp đảm bảo che được mưa nắng; có cửa đảm bảo sự riêng tư, kín đáo;

- Có bảng nội quy/quy định/ hướng dẫn sử dụng, bảo quản công trình vệ sinh;

- Sàn nhà vệ sinh không bị rạn nứt, sụt lún;

#### 5.2 Thực trạng:

- Trang thiết bị, dụng cụ nhà vệ sinh chưa có chỗ để phù hợp thuận tiện cho việc sử dụng.

- Dụng cụ chứa rác chưa có nắp đậy trong mỗi hố tiêu;

- Chỗ rửa tay có nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch diệt khuẩn;

- Nhà vệ sinh có mái lợp đảm bảo che được mưa nắng; có cửa đảm bảo sự riêng tư, kín đáo;

- Chưa bảng nội quy/quy định/ hướng dẫn sử dụng, bảo quản công trình vệ sinh;

- Sàn nhà vệ sinh không có rạn nứt, sụt lún;

#### 5.3 Giải pháp:

- Nhà trường lập kế hoạch mua sắm trang thiết bị cần thiết và phân công trách nhiệm cho các bộ phận có liên quan khai thác, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm và an toàn.

- GV phụ trách đội tham mưu cho hiệu trưởng soạn nội quy hướng dẫn sử dụng và bảo quản công trình nhà vệ sinh trong nhà trường.

### **IV. Kinh phí:**

Chi phí từ nguồn kinh phí hoạt động của trường năm 2022, từ nguồn xã hội hóa và các nguồn tài trợ, ủng hộ của mạnh thường quân.

### **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Nhà trường**

- Gửi Kế hoạch báo cáo Phòng GDĐT trước ngày 05/3/2022

- Theo dõi, đôn đốc các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch này.

- Thành lập Tổ thẩm định kết quả triển khai các nội dung theo kế hoạch.

- Tổng hợp nguồn kinh phí và duyệt kế hoạch triển khai các nội dung của các cá nhân và tổ chức và chỉ đạo thực hiện.

- Báo cáo kết quả thi đua cho cấp trên đúng thời gian và đề nghị khen thưởng các cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua.

- Đăng ký xây dựng công trình NVXSĐTT .

- Báo cáo về Phòng GDĐT (qua bộ phận Thi đua – Khen thưởng) theo định kỳ và Gửi Phiếu đánh giá tự chấm điểm (đính kèm): trước ngày 03/10/2022.

## **2. Các bộ phận có liên quan:**

- Căn cứ kế hoạch và điều kiện cụ thể để xây dựng và triển khai tổ chức thực hiện các nội dung thi đua đã phân công, đảm bảo thực hiện đầy đủ các yêu cầu, có chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ về thời gian.

- Tổ chức các hoạt động để khai thác, sử dụng NVSXSDTT hiệu quả và lâu dài.

Trên đây là kế hoạch Thi đua chuyên đề “Xây dựng nhà vệ sinh Xanh - Sạch - Đẹp - Thân thiện” của trường THCS Nguyễn Du. Trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc liên hệ Hiệu trưởng để được hỗ trợ kịp thời./.

### ***Nơi nhận:***

- Phòng Giáo dục (Báo cáo);
- BĐDCMHS ( Phối hợp);
- Các tổ trưởng;
- Giáo viên, nhân viên, học sinh;
- Website trường;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Đồng Tiến

UBND HUYỆN TÂN HỒNG  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ**

**Nhà vệ sinh Xanh - Sạch - Đẹp - Thân thiện**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-PGDĐT ngày tháng 02 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

TT	Tiêu chuẩn điều kiện	Quy định	Thực tế	Tổ kiểm tra đánh giá Đạt hay Không đạt	Nhận xét của Tổ kiểm tra
<b>1</b>	<b>Tiêu chuẩn 1</b>				
1.1	<b>Mầm non, Mẫu giáo</b> (theo điểm a khoản 2 Điều 6 Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT)				
	Tỷ lệ diện tích NVS/ trẻ = Tổng DT NVS/TS trẻ của buổi học	0,40m <sup>2</sup> /trẻ			
1.2	<b>Tiểu học</b> (theo điểm đ khoản 4 Điều 10 Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT)				
	Tỷ lệ diện tích NVS/ HS = Tổng DT NVS/TS HS của buổi học	0,06m <sup>2</sup> /HS			
1.3	<b>Trung học cơ sở</b> (theo điểm e khoản 4 Điều 14 Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT)				
	Tỷ lệ diện tích NVS/ HS = Tổng DT NVS/TS HS của buổi học	0,06m <sup>2</sup> /HS			
1.4	<b>Tình trạng NVS</b>	đã sử dụng liên tục từ 06 tháng trở lên			
	<b>Tiêu chuẩn chấm điểm</b>	<b>Điểm tối đa</b>	<b>Trường tự đánh giá</b>	<b>Tổ kiểm tra đánh giá</b>	<b>Nhận xét của Tổ kiểm tra</b>
<b>2</b>	<b>Tiêu chuẩn 2: Nhà vệ sinh Xanh</b>	<b>15</b>			
2.1	- Không gian sạch sẽ, thoáng mát;	5			

2.2	- Có cây xanh bằng những chậu cây cảnh, giỏ treo cây xanh ở trong và xung quanh khu vực nhà vệ sinh.	5			
2.3	- Đặc biệt là những loại cây xanh có khả năng khử mùi, hút khí độc.	5			
<b>3</b>	<b>Tiêu chuẩn 3: Nhà vệ sinh Sạch</b>	<b>30</b>			
3.1	- Sàn nhà, hành lang nhà vệ sinh khô sạch, không có mùi hôi;	6			
3.2	- Bồn cầu, hố tiêu không đóng bẩn;	6			
3.3	- Chỗ rửa tay không bị đọng nước dưới sàn;	6			
3.4	- Giấy chùi sau khi sử dụng phải bỏ vào hố tiêu hoặc bỏ vào dụng cụ chứa có nắp đậy;	6			
3.5	- Không cảm thấy nặng mùi phân hoặc nước tiểu trong nhà vệ sinh.	6			
<b>4</b>	<b>Tiêu chuẩn 4: Nhà vệ sinh Đẹp</b>	<b>25</b>			
4.1	- Trang trí nhà vệ sinh có tranh ảnh phù hợp;	10			
4.2	- Nhà vệ sinh có ánh sáng đầy đủ;	10			
4.3	- Có lắp đặt hệ thống âm thanh thường xuyên để nhắc nhở về hướng dẫn sử dụng công trình vệ sinh, hướng dẫn rửa tay kết hợp với nhạc nhẹ nhàng, êm tai.	5			
<b>5</b>	<b>Tiêu chuẩn 5: Nhà vệ sinh Thân thiện</b>	<b>30</b>			
5.1	- Bố trí, sắp xếp, lắp đặt trang thiết bị, dụng cụ nhà vệ sinh khoa học, phù hợp với lứa tuổi, phân biệt khu giáo viên, học sinh trai và học sinh gái.	5			
5.2	- Trang bị dụng cụ chứa rác có nắp đậy trong mỗi hố tiêu;	5			
5.3	- Bố trí chỗ rửa tay ( <i>trong nhà vệ sinh hoặc ngay liền kề</i> ), có nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch diệt khuẩn;	5			
5.4	- Phần trên nhà vệ sinh có mái lợp đảm bảo che được mưa nắng; có cửa đảm bảo sự riêng tư, kín đáo;	5			
5.5	- Có bảng nội quy/quy định/hướng dẫn sử dụng, bảo quản	5			



	công trình vệ sinh;				
5.6	- Sàn nhà vệ sinh không bị rạn nứt, sụt lún;	5			
<b>TỔNG SỐ ĐIỂM</b>		<b>100</b>			

**Kết luận:**

Tổng số điểm đạt được:

Xếp loại:

**TỔ KIỂM TRA**

*Tân Hồng, ngày tháng năm 2022*

**HIỆU TRƯỞNG**